

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **188/2017/HSST**
Ngày: **27/7/2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Viết Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/. Ông Nguyễn Xuân Tiền**

2/. Bà Đặng Thị Huệ

Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Bà Bùi Thị Hảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên - TP. Hà Nội để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 197/2017/HSST ngày 17/7/2017 đối với bị cáo:

PHAN TRƯỜNG G - Sinh 1988; HKTT: Tổ 12 phường T – quận L – Hà Nội; Chỗ ở: Tổ 12 phường T – quận L – Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 7/12; Con ông: Phan Quốc T (C); Con bà: Lê Thị T; TATS: Theo danh chỉ bản số 289 ngày 03/5/2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 06 tiền sự và 02 tiền án:

06 Tiền sự: Tháng 4/2004, tháng 4/2004, 2/6/2006, 28/6/2006 công an phường Thượng Thanh – Đức Giang xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản,

Cưỡng đoạt tài sản, Gây rối trật tự công cộng, ngày 16/3/2004 đi trường giáo dưỡng 24 tháng.

02 Tiền án:

- Bản án số 243/HSST ngày 28/12/2006 TAND quận Long Biên – Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá 600.000 đồng), ngày 14/10/2007 bị án ra trại.

- Bản án số 307/HSST ngày 23/7/2008 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 08 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2007, bị án ra trại ngày 30/8/2016.

Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm.

Bị cáo bị bắt ngày 04/4/2017, hiện bị cáo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị HIV giai đoạn cuối). (Bị cáo có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phan Thị Hồng H – SN: 1976.

HKTT: tổ 12 phường T – quận L – Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 04/4/2017 tổ công tác cảnh sát cơ động đại đội 3 PK 20 công an thành phố Hà Nội phối hợp với tổ công tác công an phường Thượng Thanh – Long Biên trong khi làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trước cửa nhà 1155 Ngô Gia Tự - Đức Giang – Long Biên trong khi làm nhiệm vụ phát hiện 01 nam thanh niên đi xe máy Atila màu trắng không gắn BKS có biểu hiện nghi vấn về ma túy, tổ công tác dừng xe tiến hành kiểm tra đối tượng khai tên là Phan Trường G, quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện G thả từ tay trái xuống 02 gói nhỏ ngoài bọc giấy bạc màu vàng, tổ công tác yêu cầu G nhặt lên, G khai nhận đó là 02 gói ma túy của G vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đưa Phan Trường G về trụ sở công an để giải quyết.

Tại bản Kết luận giám định số 2800/PC54 ngày 11/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu vàng đều là ma túy loại Heroin, tổng trọng lượng 0,255 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phan Trường G khai nhận:

G là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 22h ngày 04/4/2017, G điều khiển xe máy hiệu Attila không BKS màu trắng lên khu vực Từ Sơn – Bắc Ninh mục đích tìm mua ma túy để sử dụng tại đây G gặp và mua của một phụ nữ không quen biết 02 gói Heroin với giá 150.000 đồng, mua được ma túy G cầm ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước cửa nhà 1155 Ngô Gia Tự phường Đức Giang thì bị công an kiểm tra, do sợ G đã thả rơi 02 gói ma túy xuống đất nhưng đã bị công an phát hiện bắt giữ như nội dung trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu trắng không BKS tạm giữ của Phan Trường G tài liệu điều tra xác định BKS: 29P3 – 4345 chủ sở hữu hợp pháp là chị Phan Thị Hồng H. Quá trình sử dụng chị H rơi mất BKS của xe. Ngày 4/4/2017 G mượn anh Nguyễn Văn T (Chồng chị Hà) xe máy trên nói đi có việc. Việc G sử dụng xe máy đi mua ma túy chị H và anh T không biết do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chị H xe máy trên là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho G do G khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 208/KSĐT ngày 14/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Phan Trường G về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phan Trường G đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 41; Điều 33 của BLHS

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo G mức án từ **26 - 28** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tang vật: đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,255 gam Heroin.

Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 110I màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã tổng đạt các tài liệu tố tụng phục vụ việc xét xử theo quy định của pháp luật. Bị cáo không thể tham gia phiên tòa do bị cáo Phan Trường G bị HIV giai đoạn cuối, sức khỏe yếu. Bản thân bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và sự vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 187 – Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30' ngày 4/4/2017 tại khu vực trước cửa số nhà 1155 đường Ngô Gia Tự - phường Đức Giang – Long Biên – Hà Nội, bị cáo Phan Trường G đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,255 gam Heroin với mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác cảnh sát cơ động đại đội 3 PK 20 công an TP Hà Nội phối hợp với tổ công tác công an phường Thượng Thanh- Long Biên – Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Phan Trường G có đầy đủ dấu hiệu của tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 của

Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét bị cáo có nhân thân xấu. Đã có 06 Tiền sự: Tháng 4/2004, tháng 4/2004, 2/6/2006, 28/6/2006 công an phường Thượng Thanh – Đức Giang xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản, Cưỡng đoạt tài sản, Gây rối trật tự công cộng, ngày 16/3/2004 đi trường giáo dưỡng 24 tháng. 02 Tiền án: Bản án số 243/HSST ngày 28/12/2006 TAND quận Long Biên – Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 307/HSST ngày 23/7/2008 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 08 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2007, bị án ra trại ngày 30/8/2016 bản án này của bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên HĐXX áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự. Vì vậy, thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo là người bị HIV giai đoạn cuối nên cũng giảm nhẹ phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng những điểm có lợi cho người phạm tội qui định khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: xét thấy bị cáo nghiện chất ma túy. Không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Vật chứng:

- 0,255 gam Heroin Công an thu giữ của bị cáo G dùng vào việc thực hiện tội phạm, cho tịch thu tiêu hủy.

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 110i màu xanh nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu trắng không BKS tạm giữ của Phan Trường G cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chị H xe máy trên, chị H đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho G do G khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 – Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội;

- Xử phạt: Phan Trường G 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Cho tịch thu, tiêu hủy 0,255 gam Heroin. *(Có tại kho tang vật công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 31/5 /2017).*

Cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 110I những cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Hiện có tại chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/7 /2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

4 . Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 231, Điều 234 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Viết Tuấn